TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 282/2023/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 05 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 278/TB-TA ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Vũ Thị M**, sinh năm 1996;
- Anh **Trịnh Tiến Đ**, sinh năm 1992

Cùng trú tại: thôn L, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị M và anh Trịnh Tiến Đ tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T, thành phố Hà Nội ngày 05/3/2014. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng chung sống không hòa hợp, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã. Mâu thuẫn vợ chồng đến mức trầm trọng. Mục đích hôn nhân không đạt được. Chị M, anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ cần được chấp nhận theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung:* Chị Vũ Thị M và anh Trịnh Tiến Đ có 02 con chung là Trịnh Thành Q, sinh ngày 07/8/2012 và Trịnh Bảo N, sinh ngày 29/7/2014. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn giao cháu Trịnh Thành Q cho anh Trịnh Tiến Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu Trịnh Bảo N cho chị Vũ Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị M, anh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị M và anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí: Chị Vũ Thị M và anh Trịnh Tiến Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị M và anh Trịnh Tiến Đ ly hôn.

- Về con chung: giao cháu Trịnh Thành Q, sinh ngày 07/8/2012 cho anh Trịnh Tiến Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, giao cháu Trịnh Bảo N, sinh ngày 29/7/2014 cho chị Vũ Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Chị M, anh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vũ Thị M và anh Trịnh Tiến Đ cho đến khi có quyết định khác.

- Về tài sản, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Toà án:

Chị Vũ Thị M chịu số tiền 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0017564 ngày 22/11/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Anh Trịnh Tiến Đ phải chịu số tiền 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0017550 ngày 22/11/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất;
- UBND xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy